

Ngày 30/06/2025	54,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.1%	-1.3%	-13.4%

	Q2/25	
ROE	13.6%	+/- YoY ▲ 2.0%

	Q2/25		
DT thuần	1,905	QoQ ▲ 285 ▲ 17.6%	YoY ▲ 297 ▲ 18.4%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	3,525	YoY ▲ 480 ▲ 15.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	391	QoQ ▲ 43.0 ▲ 12.4%	YoY ▲ 67.0 ▲ 20.7%
	tỷ VNĐ		

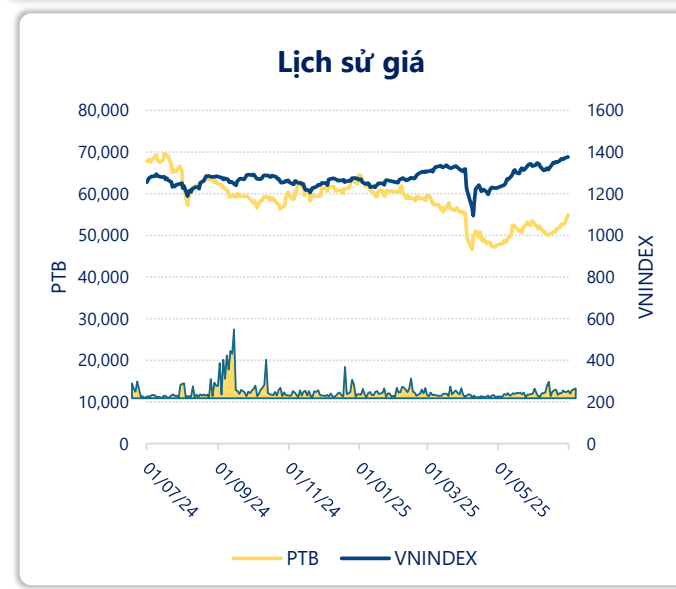
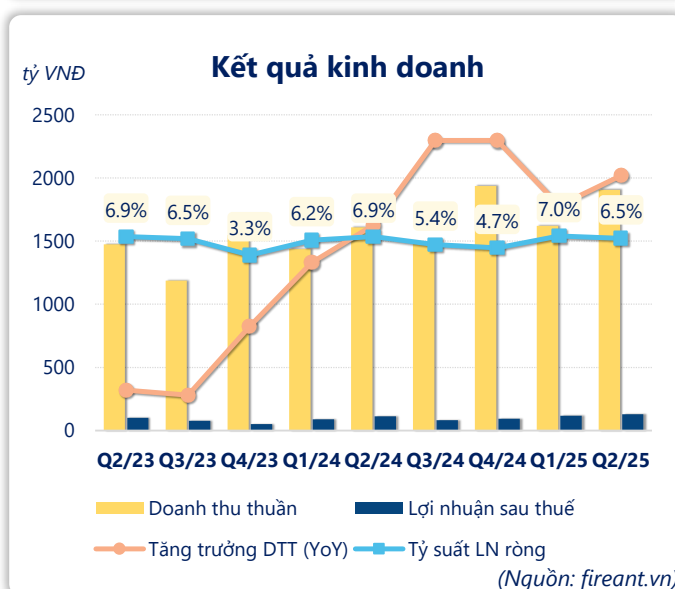
	6T 2025	
LN gộp	739	YoY ▲ 112 ▲ 17.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	164	QoQ ▲ 15.0 ▲ 10.3%	YoY ▲ 20.0 ▲ 14.1%
	tỷ VNĐ		

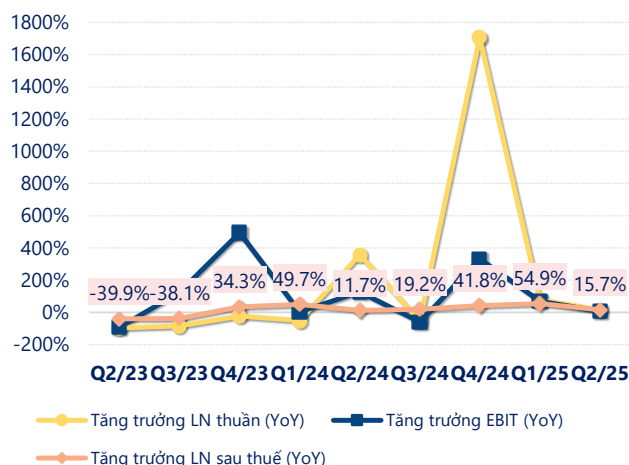
	6T 2025	
LN thuần	314	YoY ▲ 58.0 ▲ 22.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	129	QoQ ▲ 12.0 ▲ 10.5%	YoY ▲ 15.0 ▲ 13.4%
	tỷ VNĐ		

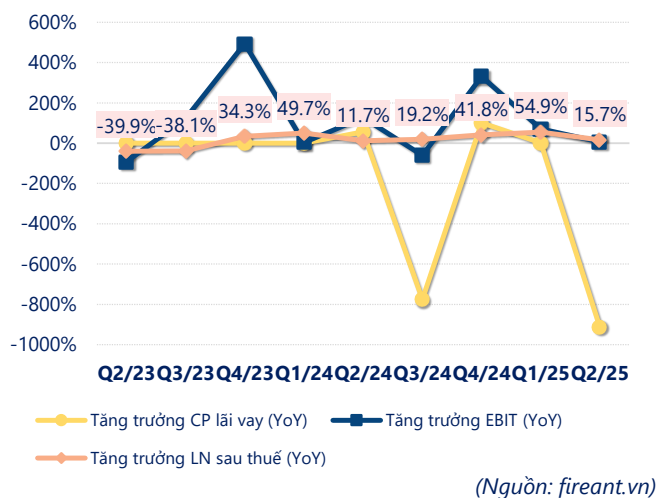
	6T 2025	
LN sau thuế	246	YoY ▲ 43.0 ▲ 21.0%
	tỷ VNĐ	



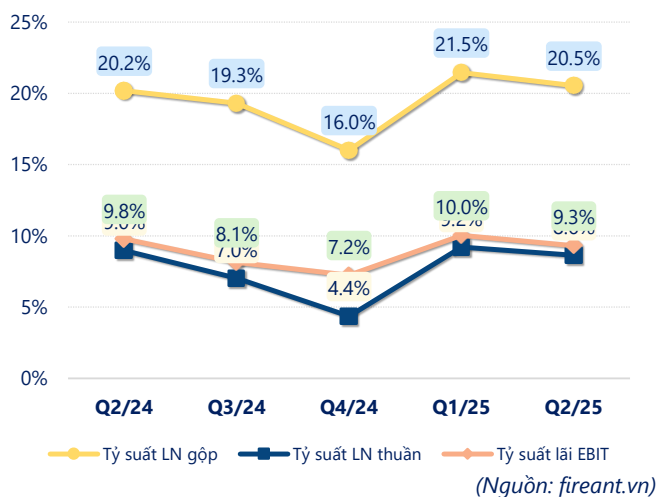
Tăng trưởng lợi nhuận



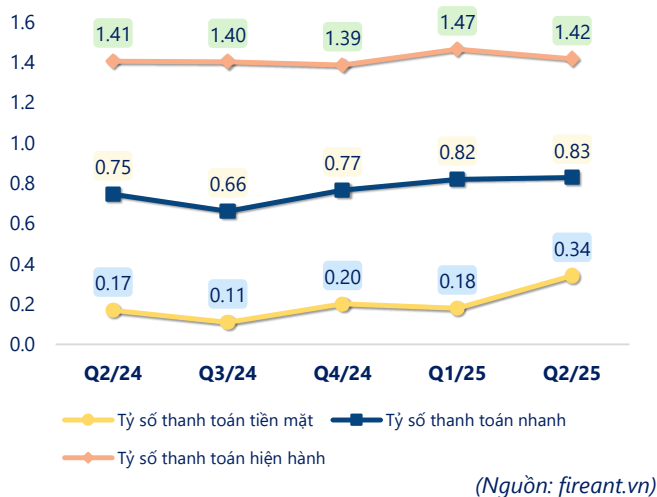
Tăng trưởng chi phí



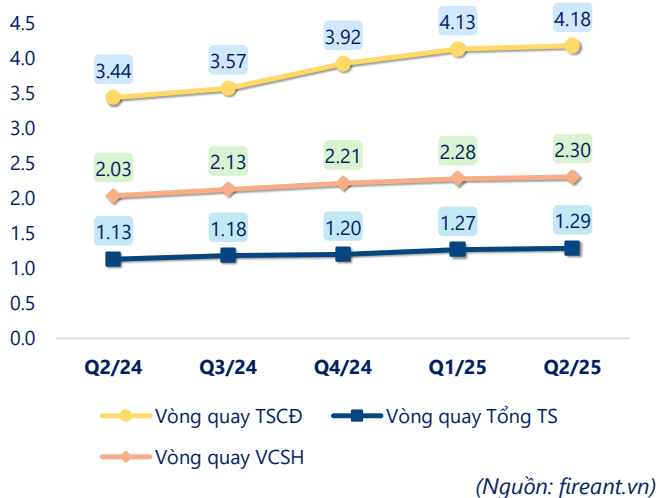
Tỷ suất lợi nhuận



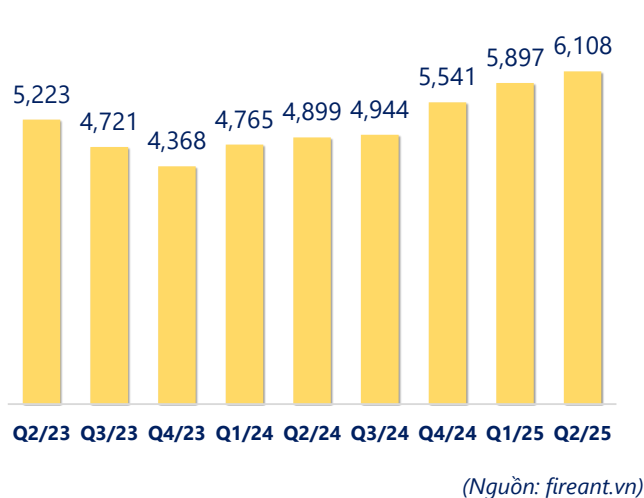
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,905	1,608	18.4%	3,525	3,045	15.8%
Giá vốn hàng bán	1,514	1,284	17.9%	2,786	2,418	15.3%
Lợi nhuận gộp	391	324	20.7%	739	627	17.7%
Doanh thu HĐTC	31.8	24.5	29.6%	45.8	37.7	21.6%
Chi phí TC	21.4	22.7	-5.7%	41.0	47.3	-13.3%
Chi phí lãi vay	19.3	19.4	-0.7%	36.7	41.9	-12.4%
LN trong công ty LKLD	-0.59	-0.06	-889%	0.65	1.17	-44.7%
Chi phí bán hàng	150	122	22.9%	281	243	15.7%
Chi phí QLDN	86.6	59.9	44.5%	150	121	24.3%
LN thuần từ HĐKD	164	144	14.1%	314	256	22.5%
Lợi nhuận khác	-6.31	-6.32	0.1%	-10.4	-8.89	-17.1%
LN trước thuế	158	138	14.5%	303	247	22.7%
Lợi nhuận sau thuế	129	114	13.4%	246	203	21.0%
LNST của CĐ cty mẹ	125	110	13.2%	238	200	19.0%

(Nguồn: fireant.vn)

